

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM HÀ – TỈNH LÂM ĐỒNG

Người làm chứng:

- + Anh Lê Ngọc Th sinh năm: 1994. Vắng mặt.
 + Bà Đỗ Thị H sinh năm: 1963. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 26/9/2019 Lê Quốc P đến nhà bà Chu Thị Minh T tại thôn T, xã P, huyện L, tỉnh Lâm Đồng để tìm con trai bà T đi chơi. Khi đến nơi thấy không có ai ở nhà, phía trước hiên nhà có để một giàn máy xít thuốc sâu gồm 01 máy nổ loại máy xăng hiệu Vikyno 5.5 vỏ bọc màu đỏ, lốc máy màu trắng bạc, 01 đầu bơm hiệu ARWA-PS 35M màu đen được hàn gắn trên giàn sắt xi có hai bánh xe nên P nảy sinh ý định chiếm đoạt bán lấy tiền tiêu xài. P mở cửa vào hiên nhà kéo giàn máy trên ra vị trí xe mô tô rồi chở đến cửa hàng của bà Đỗ Thị H thuộc thôn L, xã P, huyện L, tỉnh Lâm Đồng để bán nhưng bà H không mua, sau đó P gửi lại tại nhà bà H giàn máy trên để đi công việc. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, P đến lấy giàn máy chở về nhà ông Nguyễn T ở thôn M, xã H nhờ mang đi bán giúp. T2 cùng P mang giàn máy trên đến tiệm cơ khí Cao N do ông Nguyễn Danh N là chủ tại thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Lâm Đồng bán với giá 1.500.000đồng, P chia cho T2 một nửa rồi cả hai tiêu xài cá nhân hết.

Ngày 11/10/2019, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lâm Hà kết số 134/HĐĐG kết luận 01 giàn máy xít thuốc sâu gồm 01 máy nổ loại máy xăng hiệu Vikyno 5.5 vỏ bọc màu đỏ, lốc máy màu trắng bạc, 01 đầu bơm hiệu ARWA 35m màu đen gắn trên một giàn sắt xi màu đen, phía dưới có 02 bánh xe cao su có giá trị là 2.370.000đồng.

Tại bản cáo trạng số 26/CT-VKS ngày 30/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà để xét xử bị can Lê Quốc P về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng Viện kiểm sát truy tố, không khiếu nại hay thắc mắc gì về nội dung bản cáo trạng.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lê Quốc P về tội: “Trộm cắp tài sản”, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Quốc P từ 06 đến 09 tháng tù, thời hạn tù T2 từ ngày 01/6/2020. Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị cáo trộm cắp đã được cơ quan điều tra thu hồi giao trả cho người bị hại, người bị hại có lời khai đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì nên không xem xét. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Lâm Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến

gì và không khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Vào 09 giờ 30 ngày 26/9/2019 Lê Quốc P lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của bà Chu Thị Minh T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của bà T 01 giàn giàn máy xịt thuốc sâu có tổng trị giá 2.3700.000đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với bản cáo trạng, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, tang vật thu giữ và những tài liệu chứng cứ khác được phản ánh trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Quốc P phạm tội: “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của công dân về tài sản, làm cho nhân dân hoang mang lo lắng, gây mất đoàn kết trong nội bộ nhân dân, đồng thời tác động xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, táo bạo, vì mục đích thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân bị cáo đã đi tìm kiếm tài sản do người dân sơ hở mất cảnh giác để trộm cắp. Sau khi trộm cắp được tài sản thì bị cáo lại tìm cách tiêu thụ tài sản để lấy tiền mua ma túy. Bị cáo đã từng bị xử lý hình sự cũng về hành vi trộm cắp tài sản, mặc dù đã được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học kinh nghiệm để tu chí làm ăn trở thành công dân tốt mà bị cáo lại tiếp tục vi phạm pháp luật chứng tỏ bị cáo là người lười lao động, không muốn bỏ sức để đổi lấy thành quả chính đáng mà bị cáo chỉ muốn hưởng thụ bằng việc lén lút đi chiếm đoạt tài sản của người khác. Sau khi phạm tội bị cáo được điều tra tại ngoại, Cơ quan điều tra đã ban hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo nhưng sau đó bị cáo bỏ trốn gây khó khăn cho công tác xét xử. Vì vậy, cần chấp nhận quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người biết sống tuân thủ pháp luật, thành công dân có ích cho xã hội.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản sau khi bị cáo trộm cắp đã được thu hồi trả cho chủ sở hữu. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị cáo chiếm đoạt của bà T là 01 giàn máy xịt thuốc sâu gồm: 01 máy nổ loại máy xăng hiệu Vikyno 5.5 vỏ bọc màu đỏ, lốc máy màu trắng bạc, 01 đầu bơm hiệu ARWA 35m màu đen gắn trên một giàn sắt xi màu đen, phía dưới có 02 bánh xe cao su có giá trị là 2.370.000đồng đã được thu hồi trả cho chủ sở hữu. Tại phiên tòa hôm nay, bà T vắng mặt nhưng trong hồ sơ thể hiện bà T đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[4] Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là ông Đỗ Danh N là người mua giàn máy xịt thuốc sâu của bị cáo P với số tiền 1.500.000đồng. Tuy nhiên, khi mua, bán tài sản này thì ông N không biết đây là tài

sản do bị cáo Toàn trộm cắp mà có nên không phải chịu trách nhiệm hình sự. Gia đình bị cáo đã bồi thường số tiền 1.500.000đồng cho ông Nguyễn. Tại phiên tòa hôm nay ông N vắng mặt nhưng trng hồ sơ thể hiện ông Nguyễn đã nhận tiền bồi thường không có yêu cầu gì nên không xem xét.

Đối với ông Nguyễn T là người cùng bị cáo P đi bán giàn máy xịt thuốc sâu nhưng ông T2 không biết tài sản do trộm cắp mà có nên không phải chịu trách nhiệm hình sự về tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Đối với số tiền ông T2 được hưởng do bán giàn máy xịt thuốc sâu là 700.000đồng. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo xác định đã bồi thường đủ cho ông Nguyễn 1.500.000đồng và bị cáo không yêu cầu ông T2 phải trả lại số tiền 700.000đồng nên ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Quốc P phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Quốc P 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù T2 từ ngày 01/6/2020.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp và quản lý án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lê Quốc P phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (22/6/2020), riêng bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKS, CA huyện Lâm Hà;
- Chi cục THADS huyện Lâm Hà;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu HS - BP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Như Quỳnh